

Số: 2992/VKSTC-C2

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2023

V/v yêu cầu báo cáo thống kê phục vụ  
xây dựng Báo cáo của Viện trưởng  
tại kỳ họp Thứ 6 Quốc hội khóa XV

Kính gửi:

- Các đơn vị nghiệp vụ thuộc VKSND tối cao: Vụ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 và Cục 1;
- Viện kiểm sát quân sự Trung ương;
- Các Viện kiểm sát nhân dân cấp cao 1, 2, 3;
- VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Để xây dựng Báo cáo của Viện trưởng VKSND tối cao tại kỳ họp Thứ 6, Quốc hội khóa XV bảo đảm đầy đủ, có chất lượng và kịp thời, Viện kiểm sát nhân dân tối cao yêu cầu các đơn vị nghiệp vụ thuộc VKSND tối cao, Viện kiểm sát quân sự Trung ương, VKSND cấp cao, VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện một số công việc sau đây:

**1.** Hoàn thành việc thu thập, tổng hợp số liệu kỳ thống kê **Tháng 7/2023** và truyền, gửi số liệu về Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin (Cục 2) **trước 11 giờ 00' ngày 06/8/2023 (Chủ nhật).**

**2.** Tổng hợp thêm một số chỉ tiêu nghiệp vụ bằng bảng EXCEL (Mẫu EXCEL trong chuyên mục “Thông báo” và “Công tác Thống kê và Công nghệ thông tin” trên Cổng Thông tin điện tử VKSND tối cao; các đơn vị điền số liệu đúng theo Mẫu và giữ nguyên định dạng EXCEL (không chuyển sang định dạng PDF hoặc Word; tiêu chí nào không có số liệu thì điền số “0”).

Các đơn vị gửi Phụ lục 1, 2, 3 về các phòng nghiệp vụ thống kê của Cục 2 gồm: Phụ lục 1 (Phần Hình sự) gửi về Phòng Thống kê Hình sự theo địa chỉ [tkhs\\_vkstc@vks.gov.vn](mailto:tkhs_vkstc@vks.gov.vn); Phụ lục 2 (Phần Dân sự) và Phụ lục 3 (Phần đơn giám đốc thẩm, tái thẩm) gửi về Phòng Thống kê Dân sự theo địa chỉ [tkds\\_vkstc@vks.gov.vn](mailto:tkds_vkstc@vks.gov.vn) **trước 16 giờ 00' ngày 06/8/2023 (Chủ nhật).** Trước khi truyền, gửi số liệu, các đơn vị phải kiểm tra kỹ số liệu của từng tiêu chí để tránh nhầm lẫn, sai sót.

**3. Một số lưu ý:**

- Kiểm tra kỹ số liệu của một số tiêu chí từ thời điểm ngày **01/10/2022 đến ngày 31/7/2023**, gồm:

+ “Số người VKS QĐ phê chuẩn lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp sau đó trả tự do do không có căn cứ pháp luật” tại Dòng 74 của Biểu số 02.

+ “Số người VKS phê chuẩn gia hạn tạm giữ, sau đó trả tự do vì không phạm tội” tại Dòng 78 của Biểu số 02.

+ “*Tổng số vụ án Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung trong kỳ thống kê; Số vụ án Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung 2 lần; Số vụ án Tòa án trả hồ sơ để điều tra bổ sung trên 2 lần*” tại Phụ lục 1.

+ “*Số vụ án VKS rút kháng nghị tại phiên tòa phúc thẩm; Số bị cáo VKS rút kháng nghị tại phiên tòa phúc thẩm*” tại Phụ lục 1.

+ “*Số vụ án, bị cáo VKS kháng nghị Tòa án đã xét xử phúc thẩm*” tại Dòng 26, 47 của Biểu số 05.

+ “*Số vụ án, bị cáo VKS kháng nghị Tòa án phúc thẩm xét xử chấp nhận kháng nghị*” tại Dòng 28, 50 của Biểu số 05.

+ “*Số vụ án, bị cáo VKS kháng nghị Tòa án đã xét xử GĐT*” tại Dòng 10, 23 của Biểu số 06.

+ “*Số vụ án, bị cáo VKS kháng nghị Tòa án GĐT xét xử chấp nhận kháng nghị*” tại Dòng 11, 24 của Biểu số 06.

+ Phụ lục “*Số bị can Cơ quan điều tra đình chỉ không tội*” (trừ trường hợp bị can bị tâm thần); tiêu chí “*Số bị can đình chỉ do hết thời hạn điều tra không chứng minh được tội phạm, Số bị can VKS đình chỉ không tội, Số bị cáo Tòa án các cấp tuyên không phạm tội*”(trừ trường hợp bị can, bị cáo bị tâm thần).

- Kiểm tra kỹ số liệu của tiêu chí “*Số còn lại chưa giải quyết*” **tính đến ngày 31/7/2023**, gồm:

+ “*Số tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố tạm đình chỉ giải quyết tính đến cuối kỳ thống kê*” tại Dòng 53 của Biểu số 01.

+ “*Tổng số vụ án, bị can Cơ quan điều tra, VKS, Tòa án tạm đình chỉ tính đến cuối kỳ thống kê*” tại Dòng 210, 211, 326, 327 của Biểu số 02 và Dòng 101, 102 của Biểu số 03.

+ “*Số tạm giam trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử, chưa chuyển chấp hành án*” tại Dòng 76, 77, 78, 79, 80 của Biểu số 07.

- Đối với Biểu số 33 (*Thống kê vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp*): Chỉ thống kê số liệu phát sinh trong **Tháng 7 năm 2023 (Số mới)**, không thống kê số liệu đã thống kê ở kỳ thống kê trước (**Số cũ**).

- Các đơn vị đối chiếu với Tòa án cùng cấp về số liệu thống kê thụ lý, giải quyết các vụ án hành chính, vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, phá sản (*nhất là số liệu: tổng số thụ lý, số Viện kiểm sát, Tòa án kháng nghị, rút kháng nghị và số vụ, việc bị hủy, sửa*) trước khi gửi về Cục 2. Đồng thời, thống nhất số liệu giữa báo cáo gửi Văn phòng VKSND tối cao và báo cáo gửi Cục 2.

- Đối với Biểu số 28 (*Thống kê kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính*), các đơn vị phải đối chiếu số liệu với Cơ quan Thi hành án dân sự cùng cấp,

tránh tình trạng số liệu của Viện kiểm sát thường chênh lệch (*lớn hơn*) số liệu của Cơ quan Thi hành án dân sự.

- Đối với những tiêu chí đồng thời được thống kê cả trong Biểu mẫu và Phụ lục thì số liệu phải bảo đảm trùng khớp nhau.

Nhận được Công văn này, yêu cầu các đơn vị, Viện kiểm sát các cấp xây dựng báo cáo bảo đảm chất lượng và gửi báo cáo về VKSND tối cao (Cục 2) đúng thời hạn quy định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên (để thực hiện);
- Lãnh đạo VKSND tối cao (để báo cáo);
- Văn phòng VKSND tối cao (để p/hợp);
- Lãnh đạo Cục 2 (để biết);
- Lưu: VT, P2, P3 Cục 2.

**TL. VIỆN TRƯỞNG  
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ TỘI PHẠM  
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

*Đã ký*

**Trần Thị Quế Anh**